***Mẫu quyết định số 20***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG AN HUYỆN BÌNH LỤC  **ĐỘI CSĐT TP VỀ KT-MT**  Số:…../QĐ-TG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bình Lục, ngày …… tháng…… năm…………* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề**

………………………………………………………………………………………….................

*Căn cứ Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);*

*Căn cứ Biên bản số: ..../BB-TG lập ngày…/…./……. tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;*

*Căn cứ Quyết định số: ..../QĐ-GQXP ngày…/…./….. về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề(\*) (4) đối với ông (bà)/tổ chức(\*) có tên sau đây:

Họ và tên(\*): ………………………………………………….…………… Giới tính:………………..

Ngày, tháng, năm sinh:….../……/………. Quốc tịch:……………………………...

Nghề nghiệp: …………………………………………………………………………………………….

Nơi ở hiện tại: ……………………………………………………………………………………………

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:…………………………………………..…...……….;

ngày cấp:……/…../………... ; nơi cấp: ………………………………………………………………..………

Tên của tổchức(\*):……………………………………………………………..………………………….

Địa chỉ trụ sở chính:……………………………………...……………………………………………..

Mã số doanh nghiệp: …………………………………………………………………………..………

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:……………………; ngày cấp:…..../….../……... ; nơi cấp: ….…………………………….…………..

Người đại diện theo pháp luật:(5) ………………………………………. Giới tính: ………...…

Chức danh: (6)………………………………….………………………………………………………….

2. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo biên bản tạm giữ kèm theo Quyết định này.(7)

3. Lý do tạm giữ:(8)………………………...……………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………..

4. Thời hạn tạm giữ:(9)......ngày(\*), từ......ngày..../..../…… đến ngày..../..../..........

5. Địa điểm tạm giữ:(10) …………………………………………………..……………………………

6. Việc niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có)(\*\*)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà)(11) ……………………………………là cá nhân/người đại diện của tổ chức(\*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề(\*)(4) có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông (bà)/Tổ chức(\*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề(\*)(4) có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

b) Ông (bà)/Tổ chức(\*)(12) ……………………………………………………………. có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho(13) **Đội CSĐTTP về Kinh Tế - Ma Túy, Công an huyện Bình Lục** để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho(14) ………………………………………………………………………………………để biết và phối hợp thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - Như Điều 3; - Lưu: Hồ sơ. | **KT. TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN**  **PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN** (Ký, đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên) |

Quyết định đã giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức(\*) bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề(\*) vào hồi.... giờ.... phút, ngày…./…../…….

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH** (Ký, ghi rõ họ và tên) |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*\* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính quy định tại Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).*

*(\*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.*

*{Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính thì ghi:* ***«Không xác định được cá nhân/tổ chức vi phạm hành chính»*** *vào Khoản 1 Điều 1 của Quyết định}.*

*(\*\*) Áp dụng đối với trường hợp phải niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong quá trình ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.*

*(\*\*\*) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.*

*(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.*

*(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.*

*(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.*

*(4) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:*

*- Trường hợp tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi:* ***«tang vật, phương tiện vi phạm hành chính».***

*- Trường hợp tạm giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề thì ghi:* ***«giấy phép, chứng chỉ hành nghề».***

*- Trường hợp tạm giữ cả tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề thì ghi:* ***«tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và giấy phép, chứng chỉ hành nghề».***

*(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.*

*(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.*

*(7) Trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề có sự thay đổi so với Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề đã lập (là căn cứ để ban hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề) do: (i) Trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề cho cá nhân/tổ chức vi phạm; hoặc (ii) Tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa dễ hư hỏng phải xử lý ngay để tránh tổn thất, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) thì lập Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề mới kèm theo Quyết định.*

*(8) Ghi cụ thể lý do tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).*

*(9) Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề (không quá 02 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính).*

*(10) Ghi rõ địa chỉ nơi tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.*

*(11) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.*

*(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.*

*(13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.*

*(14) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).*

*(15) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.*